

Số: 169/TB-THPTNVT

Đà Nẵng, ngày 08 tháng 10 năm 2021

THÔNG BÁO
Công khai các thông tin theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT
năm học 2021 - 2022

Thực hiện Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Trường Trung học phổ thông Nguyễn Văn Thoại thực hiện công khai như sau:

1. Thông báo cam kết chất lượng giáo dục của trường trung học cơ sở và trung học phổ thông, năm học 2021 - 2022 (Theo biểu mẫu 09 đính kèm).
2. Thông báo công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế của trường trung học cơ sở và trung học phổ thông, năm học 2020 - 2021 (Theo biểu mẫu 10 đính kèm).
3. Thông báo công khai thông tin cơ sở vật chất của trường trung học cơ sở và trung học phổ thông, năm học 2021 - 2022 (Theo biểu mẫu 11 đính kèm).
4. Thông báo công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của trường trung học cơ sở và trung học phổ thông, năm học 2021 - 2022 (Theo biểu mẫu 12 đính kèm).

Trên đây là Thông báo công khai các thông tin theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT, năm học 2021 - 2022 của Trường Trung học phổ thông Nguyễn Văn Thoại./.

Nơi nhận:

- HT, PHT;
- Thông báo cơ quan;
- Đăng Website của trường;
- Lưu: VT, VP.



HIỆU TRƯỞNG

Đặng Hùng Thương

Biểu mẫu 09

(Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
NGUYỄN VĂN THOẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG BÁO

**Cam kết chất lượng giáo dục của trường trung học cơ sở và
trường trung học phổ thông, năm học 2021 - 2022**

STT	Nội dung	Chia theo khối lớp			
		Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12	Tổng cộng
I	Điều kiện tuyển sinh	307	273	0	580
II	Chương trình giáo dục mà cơ sở giáo dục thực hiện	Tuân thủ theo chương trình GD của Bộ GDĐT	Tuân thủ theo chương trình GD của Bộ GDĐT		
III	Yêu cầu về phối hợp giữa cơ sở giáo dục và gia đình; Yêu cầu về thái độ học tập của học sinh	- Phối hợp toàn diện - Nghiêm túc chấp hành nội quy nhà trường	- Phối hợp toàn diện - Nghiêm túc chấp hành nội quy nhà trường		
IV	Các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt của học sinh ở cơ sở giáo dục	Tập trung mọi nguồn lực để hỗ trợ cho học tập	Tập trung mọi nguồn lực để hỗ trợ cho học tập		
V	Kết quả năng lực, phẩm chất, học tập và sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được	100% lên lớp thẳng	100% lên lớp thẳng		
VI	Khả năng học tập tiếp tục của học sinh	100% đủ khả năng tiếp tục học tập	100% đủ khả năng tiếp tục học tập		

Đà Nẵng, ngày 08 tháng 10 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG**Đặng Hùng Thương**

Biểu mẫu 10

(Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
NGUYỄN VĂN THOẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin chất lượng giáo dục thực tế của trường trung học cơ sở
và trường trung học phổ thông, năm học 2020 - 2021**

STT	Nội dung	Tổng số	Chia ra theo khối lớp		
			Lớp 10	Lớp 11	Lớp 12
I	Số học sinh chia theo hạnh kiểm	277	277		
1	Tốt (tỷ lệ so với tổng số)	81.6%	81.6%		
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	15.9%	15.9%		
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	2.2%	2.2%		
4	Yếu (tỷ lệ so với tổng số)	0.4%	0.4%		
II	Số học sinh chia theo học lực	277	277		
1	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	22.4%	22.4%		
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	52.7%	52.7%		
3	Trung bình (tỷ lệ so với tổng số)	24.5%	24.5%		
4	Yếu (tỷ lệ so với tổng số)	0.0%	0.0%		
5	Kém (tỷ lệ so với tổng số)	0.4%	0.4%		
III	Tổng hợp kết quả cuối năm	277	277		
1	Lên lớp (tỷ lệ so với tổng số)	99,6%	99,6%		
a	Học sinh giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	22,4%	22,4%		
b	Học sinh tiên tiến (tỷ lệ so với tổng số)	52,0%	52,0%		

2	Thi lại (tỷ lệ so với tổng số)				
3	Lưu ban (tỷ lệ so với tổng số)	0,4%	0,4%		
4	Chuyển trường đến/đi (tỷ lệ so với tổng số)	1,1% / 0,7%	1,1% / 0,7%		
5	Bị đuổi học (tỷ lệ so với tổng số)	0	0		
6	Bỏ học (qua kỳ nghỉ hè năm trước và trong năm học) (tỷ lệ so với tổng số)				
IV	Số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi				
1	Cấp huyện	/	/		
2	Cấp tỉnh/thành phố	/	/		
3	Quốc gia, khu vực một số nước, quốc tế	/	/		
V	Số học sinh dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp	/	/		
VI	Số học sinh được công nhận tốt nghiệp	/	/		
1	Giỏi (tỷ lệ so với tổng số)	/	/		
2	Khá (tỷ lệ so với tổng số)	/	/		
3	Trung bình (Tỷ lệ so với tổng số)	/	/		
VII	Số học sinh thi đỗ đại học, cao đẳng (tỷ lệ so với tổng số)	/	/		
VIII	Số học sinh nam/số học sinh nữ	51.3% / 48.7%	51.3% / 48.7%		
IX	Số học sinh dân tộc thiểu số	0	0		

Đà Nẵng, ngày 08 tháng 10 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG



Đặng Hùng Thương

Biểu mẫu 11

(Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
NGUYỄN VĂN THOẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin cơ sở vật chất của trường trung học cơ sở
và trường trung học phổ thông, năm học 2021 - 2022**

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học	15	
II	Loại phòng học		
1	Phòng học kiên cố	15	
2	Phòng học bán kiên cố		
3	Phòng học tạm		
4	Phòng học nhò		
5	Số phòng học bộ môn	07	
6	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)	03	
7	Bình quân lớp/phòng học	1	
8	Bình quân học sinh/lớp	39,6	
III	Số điểm trường	1	
IV	Tổng số diện tích đất (m²)	21.257	
V	Tổng diện tích sân chơi, bãi tập (m²)	6.873	
VI	Tổng diện tích các phòng		
1	Diện tích phòng học (m ²)	975	
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)	900	
3	Diện tích thư viện (m ²)	130	
4	Diện tích nhà tập đa năng (Phòng giáo dục rèn luyện thể chất) (m ²)	1.032	
5	Diện tích phòng hoạt động Đoàn Đội, phòng truyền thống (m ²)	25	
VII	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)		
1	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu hiện có theo quy định		
1.1	Khối lớp 10	83	

1.2	Khối lớp 11	55	
1.3	Khối lớp 12	54	
2	Tổng số thiết bị dạy học tối thiểu còn thiếu so với quy định		
2.1	Khối lớp 10	0	
2.2	Khối lớp 11	0	
2.3	Khối lớp 12	0	
3	Khu vườn sinh vật, vườn địa lí (diện tích/thiết bị)		
4	...		
VIII	Tổng số máy vi tính đang sử dụng phục vụ học tập (Đơn vị tính: bộ)	56	
IX	Tổng số thiết bị dùng chung khác		
1	Ti vi	0	
2	Cát xét	0	
3	Đầu Video/đầu đĩa	1	
4	Máy chiếu OverHead/projector/vật thể	5	
5	Máy in + máy photocopy	4	
6	Thiết bị khác (hệ thống camera)	0	

	Nội dung	Số lượng (m ²)
X	Nhà bếp	0
XI	Nhà ăn	0

	Nội dung	Số lượng phòng, tổng diện tích (m ²)	Số chỗ	Diện tích bình quân/chỗ
XII	Phòng nghỉ cho học sinh bán trú	0		
XIII	Khu nội trú	0		

XIV	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m ² /học sinh	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	x		x		
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*					

(*Theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT ngày 28/2/2011 của Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trung học phổ thông có nhiều cấp học và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24/6/2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu - điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh).

	Nội dung	Có	Không
XV	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	X	
XVI	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	X	
XVII	Kết nối internet	X	
XVIII	Trang thông tin điện tử (website) của trường	X	
XIX	Tường rào xây	X	

Đà Nẵng, ngày 08 tháng 10 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG



Đặng Hùng Thương

Biểu mẫu 12

(Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
TRƯỜNG TRUNG HỌC PHỔ THÔNG
NGUYỄN VĂN THOẠI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THÔNG BÁO

**Công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên
của trường trung học cơ sở và trường trung học phổ thông,
năm học 2021 - 2022**

[illegible]

1	Nhân viên văn thư	1			1									
2	Nhân viên kế toán	1			1									
3	Thủ quỹ													
4	Nhân viên y tế	1				1								
5	Nhân viên thư viện	1			1									
6	Nhân viên thiết bị, thí nghiệm	1				1								
7	Nhân viên hỗ trợ giáo dục người khuyết tật													
8	Nhân viên công nghệ thông tin													
9	Bảo vệ	3					3							
10	Phục vụ	1					1							
11	Vệ sinh													
12	Giám thị													

Đà Nẵng, ngày 08 tháng 10 năm 2021

HIỆU TRƯỞNG



Đặng Hùng Thương